



CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN THỦ ĐÔ

Trụ sở chính: Tầng 8, số 2A Đại Cồ Việt, Phường Lê Đại Hành,
Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội

Giấy CNDKDN số 0102116483 do sở KH&ĐT Tp. Hà Nội cấp lần
đầu ngày 19/12/2006

Số: 09/2025/CBTT-CASC

Hà Nội, ngày 19 tháng 03 năm 2025

CÔNG BỐ THÔNG TIN ĐỊNH KỲ

- Kính gửi:**
- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
 - Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam
 - Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội
 - Sở Giao dịch Chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh

- Tên tổ chức: Công ty Cổ phần Chứng khoán Thủ Đô ("CASC")
 - Mã chứng khoán:
 - Địa chỉ: Tầng 8, tòa nhà số 2A Đại Cồ Việt, phường Lê Đại Hành, Hai Bà Trưng, Hà Nội.
 - Điện thoại: 1900633059 Fax: 02435771741
 - Email: ckthudo@casc.vn
- Nội dung thông tin công bố: Báo cáo thường niên năm 2024
- Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty vào ngày 19/03/2025 tại đường dẫn: <https://casc.vn/vi/cong-bo-thong-tin-195/casc-bao-cau-thuong-nien-nam-2024-195-28590.html>

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Tài liệu đính kèm:

- Báo cáo thường niên năm 2024
- Báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN THỦ ĐÔ
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Phí Văn Thịnh



CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN THỦ ĐÔ

Trụ sở chính: Tầng 8, số 2A Đại Cồ Việt, Phường Lê Đại Hành,
Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội

Giấy CNDKDN số: 0102116483 do Sở KH&ĐT Tp.Hà Nội cấp
lần đầu ngày 19/12/2006

Số 20/2025/CV-CASC

Hà Nội, ngày 18 tháng 3 năm 2025

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN Năm 2024

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam;
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội;
- Sở Giao dịch Chứng khoán Tp Hồ Chí Minh.

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Thông tin khái quát:

- Tên giao dịch: Công ty Cổ phần Chứng khoán Thủ Đô ("CASC");
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 0102116483 do Sở KH&ĐT Tp.Hà Nội cấp lần đầu ngày 19/12/2006;
- Giấy phép hoạt động kinh doanh chứng khoán số: 31/UBCK-GPHĐKD do Ủy ban Chứng khoán cấp ngày 21/12/2006;
- Vốn điều lệ: 300.000.000.000 đồng;
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 306.785.002.897 đồng;
- Trụ sở chính: Tầng 8 - Tòa nhà 2A Đại Cồ Việt, Phường Lê Đại Hành, Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội;
- Điện thoại: 1900633059
- Fax: (84 - 24) 3.577.1741
- Website: <http://casc.vn>
- Quá trình hình thành và phát triển:

Năm 2006 ▪ Công ty Cổ phần Chứng khoán Thủ Đô được thành lập và chính thức đi vào hoạt động theo Giấy phép hoạt động kinh doanh chứng khoán số 31/UBCK-GPHĐKD do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước ("UBCKNN") cấp ngày 21 tháng 12 năm 2006.

▪ Vốn điều lệ tại thời điểm thành lập là 60.000.000.000 đồng.

Năm 2008 ▪ Công ty tăng vốn điều lệ lên 75.736.670.000 đồng.

Từ năm 2009 đến năm 2019 ▪ Do thay đổi định hướng kinh doanh, Công ty được UBCKNN chấp thuận về việc thay đổi nghiệp vụ kinh doanh: Rút bớt nghiệp vụ môi giới, bảo lãnh phát hành và tự doanh chứng khoán.

- | | |
|-----------------|---|
| Năm 2020 | <ul style="list-style-type: none"> ▪ Công ty tăng vốn điều lệ lên 151.473.340.000 đồng. ▪ Công ty thực hiện tái cấu trúc toàn diện nhằm khôi phục lại hoạt động kinh doanh. ▪ Công ty được UBCKNN chấp thuận rút ra khỏi tình trạng bị kiểm soát kể từ ngày 13/11/2020. ▪ Công ty tăng vốn điều lệ lên 300.000.000.000 đồng. ▪ Được chấp thuận cấp phép triển khai các nghiệp vụ kinh doanh: Môi giới chứng khoán, tự doanh chứng khoán, bảo lãnh phát hành chứng khoán. |
| Năm 2021 | <ul style="list-style-type: none"> ▪ Trở thành thành viên giao dịch của Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội. ▪ Trở thành thành viên lưu ký của Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam. ▪ Khai trương hoạt động Chi nhánh Sài Gòn ▪ Trở thành thành viên giao dịch của Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam. |
| Năm 2022 | <ul style="list-style-type: none"> ▪ Được chấp thuận kết nối giao dịch trực tuyến tại Sở Giao dịch Chứng Khoán Thành phố Hồ Chí Minh. ▪ Được chấp thuận đăng ký cung cấp dịch vụ giao dịch chứng khoán trực tuyến. ▪ Được cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động phân phối chứng chỉ quỹ đại chúng. |
| Năm 2023 | <ul style="list-style-type: none"> ▪ Đóng cửa Chi nhánh Sài Gòn của Công ty Cổ phần Chứng khoán Thủ Đô. ▪ Trở thành thành viên giao dịch trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ của Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam. |
| Năm 2024 | <ul style="list-style-type: none"> ▪ Công ty thực hiện tái cấu trúc toàn diện, thay đổi định hướng kinh doanh nhằm mục tiêu nâng cao hiệu quả hoạt động. |

2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:

- Ngành nghề kinh doanh: Môi giới chứng khoán; Tự doanh chứng khoán; Bảo lãnh phát hành chứng khoán; Tư vấn đầu tư chứng khoán; Tư vấn tài chính doanh nghiệp;
- Địa bàn kinh doanh: Hà Nội.

3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý:

- Mô hình quản trị công ty:
 - ✓ Đại hội đồng cổ đông;
 - ✓ Hội đồng quản trị;
 - ✓ Ban Kiểm soát;
 - ✓ Tổng Giám đốc.
- Cơ cấu bộ máy quản lý: Tổng Giám đốc và Phó Tổng Giám đốc.

- Các công ty con, công ty liên kết: Không có.

4. Định hướng phát triển:

CASC được định hướng phát triển thành một định chế tài chính hàng đầu với trọng tâm là hoạt động Môi giới chứng khoán, Tự doanh chứng khoán và Tư vấn tài chính doanh nghiệp, với sứ mệnh sát cánh cùng nhà đầu tư, trở thành đối tác tin cậy, luôn đồng hành với thành công của khách hàng, mang đến những sản phẩm và dịch vụ chuyên nghiệp nhằm tối ưu hóa giá trị đầu tư cho khách hàng.

5. Các rủi ro:

- Rủi ro thị trường: Thanh khoản của thị trường là yếu tố tác động chủ yếu đến hoạt động của thị trường, thanh khoản không ổn định do nhiều nguyên nhân tuy nhiên các biến động mạnh lại rơi vào từng thời điểm khác nhau nên rủi ro thị trường là rủi ro không ổn định ảnh hưởng trực tiếp đến việc thực hiện kế hoạch kinh doanh của Công ty.
- Rủi ro hoạt động: Rủi ro do phần mềm, giao dịch trực tuyến, đường truyền, rủi ro do tác động của con người rủi ro này có thể gây thiệt hại về tài chính cho Công ty và mất uy tín với khách hàng.
- Rủi ro tuân thủ: Là rủi ro do không thực hiện đầy đủ các qui định của pháp luật và quy chế quy trình của Công ty, để hạn chế rủi ro này Công ty đã chú trọng công tác kiểm soát ngay từ khi soạn thảo các quy trình và thực hiện tại tất cả các phòng ban.
- Rủi ro thanh toán: Là rủi ro khi Công ty không có đủ tiền để thanh toán cho khách hàng, Công ty đã kiểm soát tốt vấn đề rủi ro này.

II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM

1. Tình hình sản xuất kinh doanh trong năm:

Trong năm 2024, Công ty tiếp tục thực hiện tái cấu trúc toàn diện hoạt động kinh doanh của Công ty. Mọi hoạt động của Công ty đều triển khai theo nguyên tắc an toàn, cẩn trọng, bảo toàn vốn.

Năm 2024, trước tình hình biến động không thuận lợi trên thị trường chứng khoán, thị trường vốn và những thông tin không tích cực về thị trường trái phiếu doanh nghiệp. Kết quả hoạt động kinh doanh của CASC đạt được trong năm 2024 là nỗ lực rất lớn của Ban Điều hành và của tập thể cán bộ nhân viên CASC. CASC đã tập trung nâng cao năng lực quản trị điều hành, tăng cường công tác quản trị rủi ro, đảm bảo an toàn hoạt động và nâng cao năng lực tài chính. Tính đến hết năm 2024, tổng tài sản CASC đạt 362.012.210.462 đồng, lợi nhuận trước thuế đạt 1.198.035.744 đồng, vốn chủ sở hữu đạt 322.637.378.375 đồng.

2. Tổ chức và nhân sự:

a) Danh sách Ban điều hành:

Stt	Họ và tên	Chức vụ
1	(Ông) Nguyễn Huy Minh	Tổng Giám Đốc
2	(Bà) Trần Thanh Hương	Phó Tổng Giám Đốc
3	(Bà) Phan Thị Hoài Thu	Kế Toán Trưởng

b) Lý lịch tóm tắt và tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết và các chứng khoán khác do Công ty phát hành:

Tổng Giám đốc:	NGUYỄN HUY MINH
Giới tính:	Nam
Ngày tháng năm sinh:	19/05/1961
Nơi sinh:	Hà Nội
CCCD:	001061000546
Quốc tịch:	Việt Nam
Dân tộc:	Kinh
Quê quán:	Hà Nội
Số điện thoại liên lạc ở cơ quan:	1900633059
Trình độ văn hóa:	12/12
Trình độ chuyên môn:	Thạc sỹ
Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết và các chứng khoán khác do Công ty phát hành:	0%
Phó Tổng Giám Đốc	TRẦN THANH HƯƠNG
Giới tính:	Nữ
Ngày tháng năm sinh:	07/12/01985
Nơi sinh:	Hà Nội
CCCD:	001185038333
Quốc tịch:	Việt Nam
Dân tộc:	Kinh
Quê quán:	Hà Nội
Số điện thoại liên lạc ở cơ quan:	1900633059
Trình độ văn hóa:	12/12
Trình độ chuyên môn:	Thạc sỹ
Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết và các chứng khoán khác do Công ty phát hành:	0%
Kế toán trưởng:	PHAN THỊ HOÀI THU
Giới tính:	Nữ
Ngày tháng năm sinh:	24/02/1980
Nơi sinh:	Hà Nam.
CMND/CCCD:	035180000355

Quốc tịch:	Việt Nam.
Dân tộc:	Kinh.
Quê quán:	Tuyên Quang.
Số điện thoại liên lạc ở cơ quan:	1900633059
Trình độ văn hóa:	12/12
Trình độ chuyên môn:	Cử nhân.
Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết và các chứng khoán khác do Công ty phát hành:	0%

c) Những thay đổi trong Ban điều hành:

STT	Thành viên Ban điều hành	Ngày bổ nhiệm/miễn nhiệm thành viên Ban điều hành
1	(Ông) Nguyễn Huy Minh – Tổng Giám đốc	Bổ nhiệm ngày 04/11/2024
2	(Ông) Đinh Ngọc Dũng – Tổng Giám đốc	Miễn nhiệm ngày 05/08/2024
3	(Bà) Trần Thanh Hương – Phó Tổng Giám đốc	Bổ nhiệm ngày 13/08/2024

d) Số lượng cán bộ, nhân viên:

Tính đến thời điểm 31/12/2024, tổng số nhân viên của CASC là 36 người, trong đó:

Trình độ	Số lượng người	Tỷ lệ %
Dại học và trên đại học	33	91,67%
Cao đẳng	3	8.33%
Trung cấp	0	0
Lao động khác	0	0
Tổng số	36	100%

e) Tóm tắt chính sách và thay đổi trong chính sách đối với người lao động:

Công ty luôn đặt nhân viên là trọng tâm trong chiến lược phát triển, người lao động luôn được hưởng những lợi ích tốt nhất. Trong năm Công ty đã thực hiện tuyển dụng thêm CBNV để phù hợp với thị trường, năng lực và định hướng hoạt động kinh doanh của Công ty.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án:

- Các khoản đầu tư lớn: Không có.
- Các công ty con, công ty liên kết: Không có.

4. Tình hình tài chính:

- Tình hình tài chính:

Chỉ tiêu	Đơn vị	Năm 2023	Năm 2024	Tỉ lệ
Tổng giá trị tài sản	Đồng	365.172.038.560	362.012.210.462	-0,87%
Doanh thu thuần	Đồng	151.634.646.021	41.558.366.047	-72,59%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	Đồng	-3.557.987.753	1.411.090.074	139,66%
Lợi nhuận khác	Đồng	4.935.577.049	(213.054.330)	-104,32%
Lợi nhuận trước thuế	Đồng	1.377.589.296	1.198.035.744	-13,03%
Lợi nhuận sau thuế	Đồng	717.307.116	616.363.021	-14,07%
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	%	0%	0%	

b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

Chỉ tiêu (Đơn vị: lần)	Năm 2023	Năm 2024
Chỉ tiêu về khả năng thanh toán:		
Hệ số thanh toán ngắn hạn = Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn	8,19	9,02
Hệ số thanh toán nhanh = (TS ngắn hạn- Hàng tồn kho)/Nợ ngắn hạn	8,19	9,02
Chỉ tiêu về cơ cấu vốn:		
Hệ số nợ/Tổng số tài sản	0,12	0,11
Hệ số nợ/Vốn chủ sở hữu	0,13	0,12
Chỉ tiêu về năng lực hoạt động:		
Doanh thu thuần/Tổng tài sản	0,42	0,11
Chỉ tiêu về khả năng sinh lời		
Hệ số lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	0,00	0,01
Hệ số lợi nhuận sau thuế/Nguồn vốn chủ sở hữu	0,00	0,00
Hệ số lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	0,00	0,00
Hệ số lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/doanh thu thuần	(0,02)	0,03

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:

a) Cổ phần:

- (i) Tổng số cổ phần: 30.000.000 cổ phần, trong đó:
 - Cổ phần phổ thông: 30.000.000 cổ phần;
 - Cổ phần ưu đãi khác: 0 cổ phần.
- (ii) Số cổ phần được chuyển nhượng tự do: 30.000.000 cổ phần.
- (iii) Số cổ phần hạn chế chuyển nhượng: 0 cổ phần.

b) Cơ cấu cổ đông:

STT	Cổ đông	Số cổ phần sở hữu	Tỷ lệ % sở hữu
1	Cổ đông lớn	29.700.000	99,00
1.1	Cá nhân	14.817.581	49,39
1.2	Tổ chức	14.882.419	49,61
2	Cổ đông nhỏ	300.000	1,00
2.1	Cá nhân	300.000	1,00
2.2	Tổ chức		
	Tổng cộng	30.000.000	100,00

c) Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:

Không phát sinh.

d) Giao dịch cổ phiếu quỹ:

Không phát sinh.

e) Các chứng khoán khác:

Không có.

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của Công ty:

a) Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường:

- Số lần bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: Không vi phạm.
- Tổng số tiền do bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: Không vi phạm.

b) Chính sách liên quan đến người lao động.

- Số lượng lao động, mức lương trung bình đối với người lao động: Tính đến ngày 31/12/2024, Công ty có 36 nhân viên.
- Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động: CASC luôn đặt nhân viên là trọng tâm trong chiến lược phát triển, người lao động luôn được hưởng những lợi ích tốt nhất.

c) Hoạt động đào tạo người lao động:

- Số giờ đào tạo trung bình mỗi năm, theo nhân viên và theo phân loại nhân viên: Công ty tiến hành đào tạo thường xuyên theo hình thức đào tạo trực tiếp.
- Các chương trình phát triển kỹ năng và học tập liên tục để hỗ trợ người lao động đảm bảo công việc : Các nhân viên luôn được đào tạo các kỹ năng mềm, kỹ năng xử lý vấn đề và cập nhật các sản phẩm, chính sách mới thường xuyên.

III. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh:

Trong năm 2024, Công ty tiếp tục thực hiện tái cấu trúc toàn diện hoạt động kinh doanh của Công ty với. Trước tình hình biến động không thuận lợi trên thị trường chứng khoán, thị trường vốn và những thông tin không tích cực về thị trường trái phiếu doanh nghiệp. Kết quả hoạt động kinh doanh của CASC đạt được trong năm 2024 là nỗ lực rất lớn của Ban Điều

hành và của tập thể cán bộ nhân viên CASC. CASC đã tập trung nâng cao năng lực quản trị điều hành, tăng cường công tác quản trị rủi ro, đảm bảo an toàn hoạt động và nâng cao năng lực tài chính.

2. Tình hình tài chính:

a) Tình hình tài sản:

Chỉ tiêu	Đơn vị	Đầu năm	Cuối năm	Tỉ lệ
Tài sản ngắn hạn	Đồng	353.341.051.859	355.287.304.225	0,55%
Tài sản dài hạn	Đồng	11.830.986.701	6.274.906.237	-46,96%
Tổng tài sản	Đồng	365.172.038.560	361.562.210.462	-0,99%
Phải thu các dịch vụ CTCK cung cấp	Đồng	56.342.613.353	48.379.954.162	-14,13%

b) Tình hình nợ phải trả:

Trong năm, Công ty không phát sinh khoản vay của các tổ chức tín dụng, chỉ phát sinh các khoản vay cá nhân với dư nợ vay tại 31/12/2024 là 32.914.000.000 đồng. Đây là các khoản nợ phải trả chưa đến hạn thanh toán và chiếm một phần nhỏ trên vốn chủ sở hữu của Công ty, nên Công ty hoàn toàn có khả năng thanh toán nợ phải trả khi đến hạn.

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý:

Công ty luôn chủ động điều chỉnh chính sách kinh doanh phù hợp với từng sản phẩm, từng đối tượng khách hàng.

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai:

Công ty bám sát mục tiêu chiến lược phát triển thành một định chế tài chính hàng đầu trong hoạt động theo mô hình ngân hàng đầu tư với trọng tâm là hoạt động Môi giới chứng khoán, Tự doanh chứng khoán và tư vấn tài chính doanh nghiệp với sứ mệnh sát cánh cùng nhà đầu tư, trở thành đối tác tin cậy, luôn đồng hành với thành công của khách hàng, mang đến những sản phẩm và dịch vụ chuyên nghiệp nhằm tối ưu hóa giá trị đầu tư cho khách hàng

5. Giải trình của Ban Điều hành đối với ý kiến kiểm toán:

Không có.

IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CÔNG TY

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty:

Bên cạnh các kết quả đạt được, Công ty vẫn tồn tại một số vấn đề lớn chưa giải quyết hoặc chưa đạt được chỉ tiêu mà ĐHDCĐ giao, cụ thể:

Lợi nhuận trước thuế chỉ đạt 616,3 triệu đồng, không đạt được kế hoạch lợi nhuận trước thuế mà ĐHDCĐ giao cho Công ty năm 2024 (Kế hoạch lợi nhuận trước thuế năm 2024 là 8,9 tỷ đồng). Nguyên nhân chủ yếu là do tình hình biến động không thuận lợi trên thị trường chứng khoán, thị trường vốn và những thông tin không tích cực về thị trường trái phiếu doanh nghiệp nên ảnh hưởng tới kế hoạch kinh doanh, kế hoạch doanh thu lợi nhuận của Công ty.

Trong năm 2024, Hội đồng quản trị đã nhóm họp thường xuyên với 29 cuộc họp để phê duyệt các đề xuất của Ban Điều hành kịp thời và toàn diện, qua đó đã góp phần đạt được những kết quả bước đầu đáng ghi nhận, hoạt động của Công ty đều triển khai theo nguyên tắc an toàn, cân trọng, bảo toàn vốn.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Điều hành công ty:

Trong năm 2024, Ban Điều hành đã tập trung nâng cao năng lực quản trị điều hành, tăng cường công tác quản trị rủi ro, đảm bảo an toàn hoạt động và nâng cao năng lực tài chính. Ban Điều hành đã hoàn thành hầu hết các mục tiêu của Công ty trong năm 2024 mà ĐHĐCĐ và Hội đồng quản trị Công ty giao.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội Đồng Quản Trị:

- Luôn theo dõi sát mọi hoạt động của Ban Điều hành, kịp thời chỉ đạo và giải quyết các vấn đề phát sinh thuộc thẩm quyền của Hội Đồng Quản Trị nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động điều hành của Ban Điều hành;
- Thường xuyên trao đổi và họp cùng Ban Điều hành để tăng cường công tác chỉ đạo thực hiện nhằm tận dụng tốt các cơ hội kinh doanh.

V. QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. Hội đồng quản trị (HDQT):

a) Thành viên HDQT:

STT	Họ tên	Chức danh	Tỷ lệ sở hữu	Thành viên độc lập	Thành viên điều hành	Ghi chú
1	(Ông) Phí Văn Thịnh	Chủ tịch HDQT	0%		x	Bổ nhiệm chức danh Chủ tịch HDQT ngày 26/04/2024
2	(Bà) Trần Thanh Hương	TV HDQT	0%		x	Bổ nhiệm chức danh TV HDQT ngày 26/04/2024
3	(Bà) Ngô Thị Hằng	TV HDQT	0%	x		Bổ nhiệm chức danh TV HDQT ngày 26/04/2024
4	(Bà) Giáp Thị Phương	Chủ tịch HDQT	0%		x	Miễn nhiệm chức danh Chủ tịch HDQT ngày 26/04/2024
5	(Ông) Bùi Minh Kết	TV HDQT	0%	x		Miễn nhiệm chức danh TV HDQT ngày 26/04/2024
6	(Ông) Nguyễn Đình Ngôn	TV HDQT	0%		x	Miễn nhiệm chức danh TV HDQT ngày 26/04/2024

b) Các tiểu ban thuộc HDQT: Hội đồng quản trị chưa thành lập các Ủy ban chuyên trách trong năm 2024.

c) Hoạt động của HDQT: HDQT họp định kỳ và đột xuất trên cơ sở đánh giá kết quả hoạt động kinh doanh & đưa ra các định hướng chiến lược phù hợp với từng giai đoạn của thị trường cho Ban Điều hành thực thi.

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi tham dự	Tỷ lệ tham gia	Lý do không tham dự
1	(Ông) Phí Văn Thịnh	Chủ tịch HĐQT	28/29	97%	Bổ nhiệm chức danh Chủ tịch HĐQT ngày 26/04/2024
2	(Bà) Trần Thanh Hương	TV HĐQT	28/29	97%	Bổ nhiệm chức danh TV HĐQT ngày 26/04/2024
3	(Bà) Ngô Thị Hằng	TV HĐQT	28/29	97%	Bổ nhiệm chức danh TV HĐQT ngày 26/04/2024
4	(Bà) Giáp Thị Phương	Chủ tịch HĐQT	01/29	3%	Miễn nhiệm chức danh Chủ tịch HĐQT ngày 26/04/2024
5	(Ông) Bùi Minh Kết	TV HĐQT	01/29	3%	Miễn nhiệm chức danh TV HĐQT ngày 26/04/2024
6	(Ông) Nguyễn Đình Ngôn	TV HĐQT	01/29	3%	Miễn nhiệm chức danh TV HĐQT ngày 26/04/2024

d) Danh sách thành viên Hội đồng quản trị có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty. Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị tham gia các chương trình về quản trị công ty trong năm: Không phát sinh.

2. Ban kiểm soát (BKS):

a) Thành viên và cơ cấu BKS:

STT	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm/miễn nhiệm thành viên Ban Kiểm soát	Trình độ chuyên môn
1	(Bà) Đinh Thị Vân	Trưởng ban	26/04/2024	Cử nhân
2	(Bà) Nguyễn Quỳnh Anh	Thành viên	26/04/2024	Cử nhân
3	(Bà) Nguyễn Thị Thủy Dương	Thành viên	26/04/2024	Cử nhân
4	(Ông) Phạm Anh Tuấn	Trưởng Ban	26/04/2024	Cử nhân
5	(Bà) Trần Thị Hằng	Thành viên	26/04/2024	Cử nhân
6	Nguyễn Trọng Quyền	Thành viên	26/04/2024	Cử nhân

b) Hoạt động của Ban kiểm soát:

Ban Kiểm soát đã thực hiện hoạt động kiểm tra, giám sát việc tuân thủ pháp luật được quy định tại Luật Doanh Nghiệp, Luật Chứng khoán, Luật Kế Toán và các văn bản pháp quy có liên quan; giám sát việc chấp hành Điều lệ, Quy chế tổ chức và hoạt động của Công ty, Nghị quyết Đại hội cổ đông năm 2024 của Công ty, cụ thể là: Xem xét tính phù hợp của các Quyết định của Hội đồng Quản trị, Ban Tổng Giám đốc về quản lý điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty; Kiểm soát nội dung, trình tự, thủ tục ban hành các văn bản quy định về công tác quản trị doanh nghiệp;

- Kiểm tra, đánh giá việc xây dựng và thực hiện các Quy trình nghiệp vụ trọng yếu của Công ty, nhằm phát hiện những rủi ro hoặc những thiếu sót, và kiến nghị các giải pháp khắc phục;
- Kiểm tra giám sát Hội đồng Quản trị, Ban Tổng Giám đốc trong việc tổ chức thực hiện các Nghị quyết của Đại hội cổ đông;
- Trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 thông qua báo cáo hoạt động năm 2023 của Ban kiểm soát;
- Kiểm tra thảo báo cáo kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023 và dự thảo báo cáo kiểm toán Báo cáo tỷ lệ an toàn tài chính tại ngày 31/12/2023;
- Cho ý kiến về báo cáo của Hội đồng Quản trị và Ban Điều hành về việc đánh giá tình hình và kết quả kinh doanh đã đạt được trong năm 2023;
- Trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 đề xuất lựa chọn công ty kiểm toán năm 2025;
- Kiểm tra, giám sát các Báo cáo tài chính năm 2024 nhằm đánh giá tính hợp lý của các số liệu tài chính;
- Đánh giá về việc duy trì điều kiện cấp Giấy phép thành lập và hoạt động kinh doanh chứng khoán của Công ty;
- Giám sát việc thực thi pháp luật của Công ty.

STT	Thành viên BKS	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ thông qua	Ngày bổ nhiệm/miễn nhiệm thành viên Ban Kiểm soát
1	(Bà) Đinh Thị Vân	3/5	60%	100%	Từ ngày 26/4/2024 không còn là thành viên BKS
2	(Bà) Nguyễn Quỳnh Anh	3/5	60%	100%	Từ ngày 26/4/2024 không còn là thành viên BKS
3	(Bà) Nguyễn Thị Thùy Dương	3/5	60%	100%	Từ ngày 26/4/2024 không còn là thành viên BKS
4	(Ông) Phạm Anh Tuấn	2/5	40%	100%	Từ ngày 26/4/2024 là thành viên BKS

5	(Bà) Trần Thị Hằng	2/5	40%	100%	Từ ngày 26/4/2024 là thành viên BKS
6	Nguyễn Trọng Quyền	2/5	40%	100%	Từ ngày 26/4/2024 là thành viên BKS

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc và BKS:

- a) Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích khác và chi phí cho thành viên HĐQT, Ban Tổng Giám đốc và thành viên BKS trong năm 2024: 2.419.062.952 đồng. Chế độ được hưởng như sau:

STT	Họ tên	Chức danh	Không điều hành	Thành viên điều hành	Hưởng lương	Hưởng thù lao	Hưởng Phúc Lợi	Hưởng thưởng thành tích
1	(Ông) Phí Văn Thịnh	Chủ Tịch HĐQT (Bổ nhiệm ngày 26/04/2024)		x	x		x	x
2	(Bà) Trần Thanh Hương	TV HĐQT (Bổ nhiệm ngày 26/04/2024)		x	x		x	x
3	(Bà) Ngô Thị Hằng	TV HĐQT (Bổ nhiệm ngày 26/04/2024)	x		x		x	x
4	(Bà) Giáp Thị Phương	Chủ Tịch HĐQT (Miễn nhiệm ngày 26/04/2024)		x	x		x	x
5	(Ông) Bùi Minh Kết	TV HĐQT (Miễn nhiệm ngày 26/04/2024)	x					
6	(Ông) Nguyễn Đình Ngôn	TV HĐQT (Miễn nhiệm ngày 26/04/2024)		x	x		x	x
7	Nguyễn Huy Minh	Tổng giám đốc (Bổ nhiệm ngày 04/11/2024)		x	x		x	x
8	Đinh Ngọc Dũng	Tổng giám đốc (Miễn nhiệm ngày 05/08/2024)		x	x		x	x
9	Đinh Thị Vân	Trưởng BKS (Miễn nhiệm ngày 26/04/2024)	x		x		x	x
10	Nguyễn Quỳnh Anh	Thành viên BKS (Miễn nhiệm ngày 26/04/2024)	x					

STT	Họ tên	Chức danh	Không điều hành	Thành viên điều hành	Hưởng lương	Hưởng thù lao	Hưởng Phúc Lợi	Hưởng thưởng thành tích
11	Nguyễn Thị Thùy Dương	Thành viên BKS (Miễn nhiệm ngày 26/04/2024)	x		x		x	x
12	(Ông) Phạm Anh Tuấn	Trưởng BKS (Bổ nhiệm ngày 26/04/2024)	x					
13	(Bà) Trần Thị Hằng	Thành viên BKS (Bổ nhiệm ngày 26/04/2024)	x					
14	Nguyễn Trọng Quyền	Thành viên BKS (Bổ nhiệm ngày 26/04/2024)	x					

b) Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ và người có liên quan:

STT	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
1	Giáp Thị Phương	Chủ tịch HĐQT, Cổ đông >10%	3.748.758	12,50%	0	0%	Chuyển nhượng
2	Công ty Cổ phần đầu tư NCCT	Cổ đông >10%	5.254.599	17,52%	0	0%	Chuyển nhượng
3	Chế Đoàn Viên		2.819.531	9,4%	0	0%	Chuyển nhượng
4	Nguyễn Thị Khánh Hòa		2.819.531	9,4%	0	0%	Chuyển nhượng
5	Nguyễn Thị Khánh Trang		2.819.531	9,4%	0	0%	Chuyển nhượng
6	Vũ Thị Ngọc Trinh		2.819.531	9,4%	0	0%	Chuyển nhượng
7	Phạm Thị Minh Hằng		2.699.960	9,0%	0	0%	Chuyển nhượng
8	Đinh Thị Nhài		2.236.559	7,46%	0	0%	Chuyển nhượng
9	Lương Quỳnh Anh		2.101.200	7%	0	0%	Chuyển nhượng
10	Phạm Xuân Phú		910.800	3,02%	0	0%	Chuyển nhượng

11	Nguyễn Văn Duyên		1.470.000	4.90%	0	0%	Chuyển nhượng
12	Trần Thảo Uyên		0	0%	2.699.960	9%	Nhận chuyển nhượng
13	Võ Văn Đợi		0	0%	2.101.200	7%	Nhận chuyển nhượng
14	Phạm Hoàng Ân		0	0%	2.699.531	9%	Nhận chuyển nhượng
15	Đinh Ngô Thúy Oanh		0	0%	2.699.531	9%	Nhận chuyển nhượng
16	Ngô Thị Hiền	Cổ đông > 10%	0	0%	4.617.359	15.39%	Nhận chuyển nhượng
17	Công ty TNHH Một Thành Viên Thương Mại Đầu tư Trí Tín	Cổ đông > 10%	0	0%	14.882.419	49.61%	Nhận chuyển nhượng

c) Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ: Không phát sinh.

VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH

1. Ý kiến của kiểm toán:

"Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Chứng khoán Thủ Đô tại ngày 31 tháng 12 năm 2024, cũng như kết quả hoạt động, tình hình biến động vốn chủ sở hữu và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán áp dụng đối với công ty chứng khoán Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính."

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán: Xem tài liệu đính kèm.

Nơi nhận:

- Như đề gửi;
- Lưu VT.

TM. CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN THỦ ĐÔ



Nguyễn Huy Minh